

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830403] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2433C)

CBGD: Nguyễn Kim Suyền (280024)

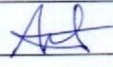
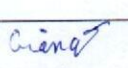
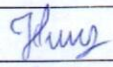
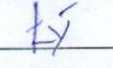
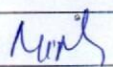
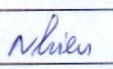
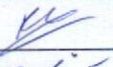
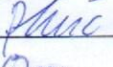
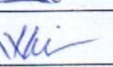
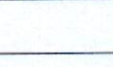
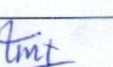
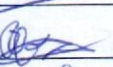
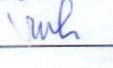
Số SV có mặt: 15...

Số bài thi: 15...

Số tờ giấy thi: 15...


N. KIM SUYEN


N.K. SUYEN

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124330089	Hán Vương Quốc	Anh	25/06/2006	CCQ2433C		4,2	6,0	5,3
2	2124330091	Lê Tài	Anh	27/12/2005	CCQ2433C		5,5	7,0	6,4
3	2124330079	Trần Khánh	Duy	26/08/2005	CCQ2433C	X	0	0	0
4	2124330090	Bùi Trường	Giang	17/02/2006	CCQ2433C		5,8	6,0	5,9
5	2124330086	Vũ Văn	Huy	09/05/2006	CCQ2433C		6,5	6,0	6,2
6	2122150004	Phan Văn	Lý	26/06/2004	CCQ2215A		6,9	6,0	6,3
7	2124330101	Nguyễn Bình	Minh	28/01/2006	CCQ2433C	X	1,9	0	0,7
8	2124330099	Patâuxá	Minh	01/10/2005	CCQ2433C		7,7	8,5	8,2
9	2124330098	Hoàng Nhật	Nam	17/04/2006	CCQ2433C	X	0	0	0
10	2124330087	Trương Văn	Nhiều	16/10/2005	CCQ2433C		5,0	7,0	6,2
11	2124330082	Trần Văn	Pháp	25/01/2006	CCQ2433C		8,2	7,5	7,8
12	2124330095	Nguyễn Hồng	Phúc	04/07/2006	CCQ2433C		8,5	9,0	8,8
13	2124330084	Nguyễn Quang	Quân	04/12/2006	CCQ2433C		6,1	7,0	6,6
14	2124330081	Nguyễn Hải	Quốc	15/10/2006	CCQ2433C		6,8	7,0	6,9
15	2124330088	Trần Văn	Quý	02/08/2006	CCQ2433C		5,7	8,0	7,1
16	2124330085	Phú Hữu	Thắng	01/01/2006	CCQ2433C	X	0	0	0
17	2124330094	Phan Thanh	Tín	02/03/2005	CCQ2433C	X	0,3	0	0,1
18	2124330092	Phạm Minh	Trí	25/06/2006	CCQ2433C		8,2	7,0	7,5
19	2124330093	Phan Đình	Trường	16/04/2006	CCQ2433C		4,1	6,0	5,2
20	2124330083	Huỳnh Văn	Vinh	08/03/2006	CCQ2433C		7,4	8,0	7,7

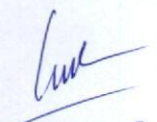
DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

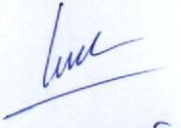
Học kỳ 1 (2024-2025)

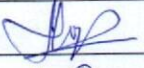
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830404] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2433D)
CBGD: Nguyễn Kim Suyên (280024)

Số SV có mặt: 8.1
Số bài thi: 8.1
Số tờ giấy thi: 8.1


NGUYỄN KIM SUYÊN


NGUYỄN KIM SUYÊN

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124330103	Phạm Hồng	Anh	17/12/2006	CCQ2433C		Anh	4,9	6,0	5,5
2	2124330106	Nguyễn Nhật	Hào	26/04/2003	CCQ2433C		X	2,4	0	1,0
3	2124330110	Vũ Văn	Hợp	09/10/1999	CCQ2433C			8,4	9,5	9,0
4	2124330107	Nguyễn Hữu Quốc	Luân	09/09/2006	CCQ2433C		Luân	4,6	6,0	5,4
5	2124330105	Cao Quốc	Minh	22/09/2006	CCQ2433C		Minh	6,3	8,0	7,3
6	2124330108	Lê Tứ	Quý	15/10/2003	CCQ2433C			4,6	6,5	5,7
7	2124330104	Nguyễn Duy	Sang	15/09/2006	CCQ2433C			4,6	6,0	5,4
8	2124330100	Mai Hoàng	Vũ	07/11/2006	CCQ2433C			5,1	6,5	5,9
9	2122150059	NGUYỄN TẤN	THÀNH	16/5/2004	ĐCNE		Thành	7,0	6,5	6,7
10	2123110121	NGUYỄN THANH	ĐÔNG	16/12/2005	ĐCNE		Sông	3,5	6,0	5,0